TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Cao Văn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thế Căn** và bà **Nguyễn Thị Hảo**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lục Thanh Hương**, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hằng** và ông **Bùi Tuấn Ninh** – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu H** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 17/11/1993, tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nơi ĐKHKTT: thôn V, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Khu 8, phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1951 và bà Phạm Thị Ph sinh năm 1965; anh chị em ruột: có 03 người, bị can là con thứ ba; chồng: không có; con: có 05 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: ngày 11/3/2022, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 09 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự; ngày 10/01/2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: Vũ Văn H1, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Thành Q, Phạm Văn V, Nguyễn Thị Th. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Nguyễn Văn Q1, Hoàng Thị X. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 30/12/2021, Nguyễn Thị Thu H đang ở tại cửa phòng trọ của H thuộc Tổ 1, khu H, phường N, thành phố Móng Cái, thì bạn sử dụng ma tuý là Nguyễn Quốc T *(sinh năm 1988, trú tại thôn 10b, xã H, thành phố Móng Cái)* đến chơi. T hỏi H có ma tuý để sử dụng không, H trả lời "có" và chỉ tay vào trong phòng trọ nói "ở trong bàn trang điểm". T đi vào phòng trọ lấy ở ngăn kéo bàn trang điểm 01 chiếc bật lửa cùng bộ bình thủy tinh bên trong có ma túy "đá", rồi dùng bật lửa đốt phần bầu nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy bên trong. T hít 02 hơi ma tuý, sau đó thấy trong bầu nỏ thủy tinh vẫn còn ma túy nên cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào ngăn kéo bàn trang điểm và ngồi tại ghế kê sát bàn trang điểm chơi trò chơi điện tử trên điện thoại.

Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Vũ Văn H1 *(sinh năm 1988, trú tại Thôn 8, xã Q, huyện H)* Phạm Văn V *(sinh năm 1993, trú tại Thôn 2, xã HĐ, thành phố Móng Cái)* và Nguyễn Thành Q *(sinh năm 1995, trú tại Thôn 11, xã HĐ, thành phố Móng Cái)* đều là bạn sử dụng ma tuý đến phòng trọ của H chơi. H1 hỏi H có ma tuý không để cả nhóm sử dụng. H bảo "có" và chỉ vào ngăn kéo bàn trang điểm để nhóm H1 lấy sử dụng. Nghe thấy vậy, T mở ngăn kéo bàn trang điểm lấy bộ bình thuỷ tinh đựng ma túy lúc trước ra sử dụng tiếp, T hít 01 hơi, thì H1, V, Q đi vào phòng trọ lấy chiếc bật lửa và bộ bình thủy tinh chứa ma túy từ T, rồi thay nhau sử dụng. Khi nhóm của H1 sử dụng hết ma túy trong bầu nỏ thủy tinh, thì H1 bảo H còn ma tuý không đưa tiếp để cả nhóm sử dụng. H lấy từ trong người ra 01 túi ma túy "đá" đưa cho V, V cầm túi ma túy cho vào bầu nỏ thủy tinh, rồi H1, V, Q cùng nhau sử dụng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi H1, V, Q đang sử dụng ma túy tại phòng trọ của H, thì Công an phường N, thành phố Móng Cái đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng gồm: 01 bình thủy tinh hình hồ lô, chiều cao khoảng 13cm, đường kính đáy khoảng 5,5cm; 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài khoảng 12 cm, bên trong lòng ống có bám dính chất bột màu trắng (kí hiệu M1), một đầu ống được uốn cong tạo hình bầu, phía bên trong thành bầu có bám cặn màu nâu đen (kí hiệu M2) và 01 chiếc bật lửa ga. Đồng thời tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của các đối tượng liên quan.

Tại các bản Kết luận giám định số 167 ngày 06/01/2022 và số 174 ngày 07/01/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng dạng vết trong ống thủy tinh kí hiệu M1, chất cặn màu nâu thu giữ trong bầu tròn của ống thủy tinh kí hiệu M2 gửi giám định đều là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng M1: dạng vết không xác định được khối lượng, M2: 0,408 gam (không phẩy bốn không tám gam).

- Tìm thấy ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Thị Thu H, Vũ Văn H1, Nguyễn Thành Q, Phạm Văn V và Nguyễn Quốc T.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai nguồn gốc bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là do Nguyễn Quốc T

cho H trước đó, còn số ma túy H cung cấp cho T, H1, V và Q sử dụng trái phép tại phòng trọ là do Vũ Văn H1 đưa H vào lúc 19 giờ ngày 30/12/2021.

Tuy nhiên T và H1 không thừa nhận đã cho H bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy và số ma tuý trên.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-MC, ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố **Nguyễn Thị Thu H** về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thu H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

*Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng : điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Nguyễn Thị Thu H** từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng : điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chấp hành bản án 09 (chín) tháng tù của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt bị cáo về tội ''*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*''. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chấp hành chung của 02 bản án là 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng đến 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy sau giám định hoàn lại; 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài khoảng 12 cm, một đầu ống được uốn cong tạo hình bầu; 01 (một) bình thủy tinh hồ lô kích thước (13x5,5)cm và 01 (một) chiếc bật lửa ga vật chứng trong vụ án.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: sơ đồ hiện trường; vật chứng thu giữ; kết luận giám định; cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 30/12/2021, tại phòng trọ của Nguyễn Thị Thu H ở Tổ 1, khu H, phường N, thành phố Móng Cái, H có hành vi tổ chức cho Nguyễn Quốc T, Vũ Văn H1, Phạm Văn V và Nguyễn Thành Q sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, thì bị kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng cùng số ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,408 gam (không phẩy bốn không tám gam).

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b, Đối với 02 người trở lên;"...

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm nghiêm trọng chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội, vì thế cần phải đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời tuyên truyền phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

- Về nhân thân: Ngày 11/03/2022, Nguyễn Thị Thu H bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Bị cáo chưa đi chấp hành hình phạt tù.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thu H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự, người phạm tội có thể bị phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập do đó không cần thiết áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 0,36 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, là vật chứng nhà nước cấm và vật chứng không có giá trị.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan trong vụ án:

H khai được T cho bộ dụng cụ sử dụng ma túy và H1 cho ma túy để sử dụng, quá trình điều tra T và H1 không thừa nhận nội dung trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H đối chất với T và H1 nhưng tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để khởi tố đối với T và H1, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và H1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Phạm Văn V, Nguyễn Thành Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với 0,408 gam Methamphetamine thu giữ trong bộ bình sử dụng ma túy là do H cung cấp để tổ chức sử dụng, nhưng chưa sử dụng hết nên không đề cập xử lý về tội ‘‘*Tàng trữ trái phép chất ma túy*’’.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thị Thu H** (tên gọi khác: không).

Phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thị Thu H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Áp dụng : khoản 4 Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự: Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,36 gam Methamphetamine sau giám định hoàn lại, được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; 01 đoạn ống thủy tinh trong

suốt, dài khoảng 12 cm, một đầu ống được uốn cong tạo hình bầu; 01 (một) bình thủy tinh hồ lô kích thước (13x5,5)cm và 01 (một) chiếc bật lửa ga là vật Nhà nước cấm và vật không có giá trị.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số : 79/2022/THA ngày 03/06/2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan điều tra (CA tp Móng Cái);
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái)
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn